

CHƯƠNG 5

CÁC BIỆN PHÁP VỆ SINH VÀ KIỂM DỊCH

Điều 1

Mục đích

Mục đích của Chương này là:

- (a) tạo thuận lợi thương mại giữa các Bên mà vẫn bảo vệ được cuộc sống hoặc sức khoẻ của con người, động vật hoặc thực vật trong lãnh thổ của mỗi Bên;
- (b) cung cấp sự minh bạch và hiểu biết hơn đối với việc áp dụng các quy định và thủ tục của mỗi Bên liên quan đến các biện pháp vệ sinh và kiểm dịch;
- (c) tăng cường hợp tác giữa các cơ quan có thẩm quyền của các Bên có trách nhiệm về các vấn đề thuộc Chương này, và

- (d) đẩy mạnh việc triển khai trên thực tế các nguyên tắc và quy tắc thuộc Hiệp định SPS.

Điều 2

Phạm vi

Chương này áp dụng cho tất cả các biện pháp vệ sinh và kiểm dịch của một Bên có ảnh hưởng, trực tiếp hoặc gián tiếp, đến thương mại giữa các Bên.

Điều 3

Các định nghĩa

Vì mục đích của Chương này:

- (a) **các cơ quan có thẩm quyền** nghĩa là các cơ quan thuộc mỗi Bên được Chính phủ quốc gia công nhận là có trách nhiệm phát triển và quản lý các biện pháp vệ sinh và kiểm dịch riêng của Bên đó;
- (b) **các tiêu chuẩn, hướng dẫn, khuyến cáo** có nghĩa như tại Đoạn 3 của Phụ lục A trong Hiệp định SPS;
- (c) **biện pháp vệ sinh và kiểm dịch** có nghĩa như tại đoạn 1 của Phụ lục A trong Hiệp định SPS; và
- (d) **Hiệp định SPS** có nghĩa là *Hiệp định về áp dụng các biện pháp vệ sinh và kiểm dịch* trong Phụ lục 1A của Hiệp định WTO.

Điều 4

Các quy định chung

1. Mỗi Bên xác nhận quyền và nghĩa vụ của mình đối với Bên khác theo Hiệp định SPS.
2. Mỗi Bên cam kết áp dụng các nguyên tắc của Hiệp định SPS trong việc phát triển, áp dụng hoặc công nhận một biện pháp vệ sinh hoặc kiểm dịch nhằm mục đích tạo thuận lợi thương mại giữa các Bên mà vẫn bảo vệ được cuộc sống hoặc sức khỏe của con người, động vật hoặc thực vật trong lãnh thổ của mỗi Bên.

Điều 5

Tương đương

1. Các Bên phải tăng cường hợp tác tương đương theo Hiệp định SPS và các tiêu chuẩn, hướng dẫn và khuyến cáo quốc tế liên quan nhằm tạo thuận lợi thương mại giữa các Bên.
2. Để tạo thuận lợi thương mại, các cơ quan có thẩm quyền của các Bên liên quan có thể phát triển các thoả thuận tương đương và đưa ra các quyết định tương đương, cụ thể là theo Điều 4 của Hiệp định SPS theo chỉ dẫn quy định bởi các cơ quan thiết lập tiêu chuẩn quốc tế liên quan và Ủy ban WTO về Các biện pháp vệ sinh và kiểm dịch được thiết lập theo Điều 12 của Hiệp định SPS.
3. Một Bên phải, theo yêu cầu, tham gia đàm phán với mục đích đạt được các thoả thuận công nhận song phương tương đương các biện pháp vệ sinh và kiểm dịch.

Điều 6

Các cơ quan có thẩm quyền và các đầu mối thông tin

1. Mỗi Bên phải cung cấp cho Bên khác mô tả về các cơ quan có thẩm quyền của mình và các bộ phận có trách nhiệm của các cơ quan đó.
2. Mỗi Bên phải cung cấp cho Bên khác một đầu mối thông tin để tạo thuận lợi cho việc phân bổ các yêu cầu hoặc thông báo được thực hiện theo Chương này.
3. Mỗi Bên phải đảm bảo thông tin được cung cấp theo Đoạn 1 và 2 được cập nhật.

Điều 7

Thông báo

1. Mỗi Bên công nhận giá trị của thông tin trao đổi đối với các biện pháp vệ sinh và kiểm dịch.
2. Mỗi Bên thống nhất cung cấp thông tin kịp thời và thích hợp trực tiếp đến các đầu mối thông tin của các Bên liên quan nếu:
 - (a) thay đổi tình trạng sức khoẻ của động vật hoặc thực vật có thể ảnh hưởng đến thương mại hiện tại;
 - (b) sự không tuân thủ vệ sinh hoặc kiểm dịch đáng kể đối với hàng gửi bán xuất khẩu bị Bên nhập khẩu phát hiện, và

- (c) biện pháp vệ sinh hoặc kiểm dịch chống lại hoặc ảnh hưởng đến xuất khẩu của một Bên khác được cho là cần thiết để bảo vệ cuộc sống và sức khoẻ của con người, động vật hoặc thực vật của Bên nhập khẩu.

3. Bên xuất khẩu nỗ lực trong giới hạn có thể, cung cấp thông tin cho Bên nhập khẩu nếu Bên xuất khẩu phát hiện hàng gửi bán xuất khẩu có thể mang rủi ro SPS đáng kể đã được xuất khẩu.

Formatted: Bullets and Numbering

Điều 8

Hợp tác

1. Mỗi Bên phải tìm kiếm các cơ hội hợp tác, cộng tác và trao đổi thông tin sâu hơn với các Bên khác về các vấn đề vệ sinh và kiểm dịch có lợi ích chung nhất quán với mục tiêu của Chương này.
2. Tiếp theo đoạn 1, mỗi Bên phải nỗ lực hợp tác trong các chương trình công tác khu vực hoặc đa phương nhằm mục đích tránh sự trùng lặp không cần thiết và để tối đa hoá các lợi ích từ việc ứng dụng các nguồn lực.
3. Mỗi Bên nhất trí nghiên cứu sâu hơn cách thức tăng cường hợp tác trong việc cung cấp hỗ trợ công nghệ, đặc biệt là trong việc tạo thuận lợi thương mại.
4. Hai Bên bất kỳ có thể, thông qua thoả thuận chung, hợp tác trong việc điều chỉnh các điều kiện khu vực theo Hiệp định SPS và các tiêu chuẩn, hướng dẫn, khuyến cáo quốc tế liên quan nhằm tạo thuận lợi thương mại giữa các Bên.

Điều 9

Tham vấn

Một Bên khi xem xét một biện pháp vệ sinh hoặc kiểm dịch ảnh hưởng đến thương mại giữa nước đó và một Bên khác cam kết thảo luận sâu hơn, có thể, thông qua các đầu mối thông tin, yêu cầu sự giải thích chi tiết biện pháp vệ sinh hoặc kiểm dịch và nếu cần thiết, có thể yêu cầu tổ chức tham vấn với nỗ lực nhằm giải quyết những quan ngại đối với các vấn đề cụ thể phát sinh từ việc áp dụng biện pháp vệ sinh hoặc kiểm dịch đó. Bên khác đó phải đáp lại các yêu cầu giải thích này một cách nhanh chóng, và nếu được yêu cầu, phải tham dự tham vấn, trong vòng 30 ngày kể từ khi được yêu cầu. Các bên tham vấn phải nỗ lực để đạt được giải pháp thoả đáng chung thông qua tham vấn trong vòng 60 ngày kể từ khi được yêu cầu, hoặc trong thời hạn được các Bên tham vấn cùng nhất trí. Nếu các tham vấn thất bại trong việc đạt được giải pháp, vấn đề đó phải được chuyển cho Uỷ ban Hỗn hợp FTA.

Điều 10

Cuộc họp giữa các Bên về các vấn đề vệ sinh và kiểm dịch

1. Các Bên thiết lập một Tiểu ban về Các vấn đề vệ sinh và kiểm dịch (Tiểu ban SPS), bao gồm đại biểu từ các cơ quan chính phủ liên quan của mỗi Bên. Tiểu ban SPS sẽ họp trong vòng 1 năm từ khi Hiệp định này có hiệu lực và họp sau đó theo quyết định chung của các Bên.
2. Tiểu ban SPS sẽ xem lại các tiến trình mà các Bên đã đạt được trong việc triển khai các cam kết theo Chương này và có thể thiết lập nhóm công tác hỗ trợ, như được thoả thuận giữa hai hay các Bên liên quan, nhằm xem xét các vấn đề cụ thể liên quan đến Chương này.
3. Các cơ quan có thẩm quyền của hai Bên bất kỳ có thể họp để quyết định triển khai song phương các cam kết theo Chương này. Mỗi Bên phải cung cấp cho Tiểu ban SPS tình trạng cập nhật về công việc của mình.
4. Theo Đoạn 1, các cuộc họp theo Điều này sẽ tiến hành như và khi được các Bên liên quan cùng nhất trí và tất cả các quyết định và/hoặc biên bản được đưa ra sẽ là thoả thuận chung của các Bên liên quan. Các cuộc họp có thể tiến hành với sự hiện diện của thể nhân, thông qua truyền hình hội nghị hoặc qua các phương tiện khác được các Bên cùng quyết định.

Điều 11

Không áp dụng Chương 17 (Tham vấn và giải quyết tranh chấp)

Chương 17 (Tham vấn và giải quyết tranh chấp) không áp dụng đối với bất kỳ vấn đề nào phát sinh theo Chương này.